TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 2 - ĐIỆN BIÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **56**/2025/HS-ST
Ngày 25-9-2025

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2 - ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Giang.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Nguyễn Thị Hường.

2. Ông Quàng Văn Hoà.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Đình Hải N, Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 2 - Điện Biên, tỉnh Điện Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 2 - Điện Biên tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Hậu, Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 9 năm 2025, tại Điểm cầu trung tâm Toà án nhân dân Khu vực 2 - Điện Biên, tỉnh Điện Biên và Điểm cầu thành phần Phân trại tạm giam Mường Thanh, Công an tỉnh Điện Biên tiến hành xét xử sơ thẩm trực tuyến công khai vụ án hình sự thụ lý số: 41/2025/HSST ngày 09 tháng 9 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 50/2025/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 9 năm 2025 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Quàng Văn N** (Không có tên gọi khác), sinh ngày 06 tháng 5 năm 1995 tại tỉnh Điện Biên; nơi ĐKHKTT và chỗ ở trước khi bị bắt: Bản C , xã Th A, tỉnh Điện Biên (trước kia là bản: C, xã S M , huyện Điện B, tỉnh Điện Biên); nghề nghiệp: Nông nghiệp; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Thái; giới tính: N; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt N; con ông Quàng Văn Nh, sinh năm 1972 (đã chết) và bà Tòng Thị B, năm 1974; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: Chưa bị xét xử, chưa bị xử phạt vi phạm hành chính lần nào; tạm giữ từ ngày 01/8/2025, tạm giam từ ngày 10/8/2025 cho đến nay, bị cáo có mặt tại phiên toà.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ 30 phút ngày 01/8/2025, Quàng Văn N đi bộ từ nhà ở Bản C , xã Th A, tỉnh Điện Biên, mục đích tìm mua Heroine để sử dụng. Khi đi đến khu vực đường đầu bản C, N gặp và mua được của một người đàn ông dân tộc Thái khoảng 40 tuổi không biết tên, địa chỉ 01 gói Heroine với giá 200.000đ. Mua xong, N cầm gói Heroine ở tay phải rồi đi bộ về nhà. Hồi 09 giờ cùng ngày, khi N đang đi bộ trên đường thuộc khu vực Bản C , xã Th A, tỉnh Điện Biên thì bị tổ công tác Công an xã Thanh An, tỉnh Điện Biên phát hiện, bắt quả tang, thu giữ tại lòng bàn tay phải N đang cầm 01 gói giấy bạc màu vàng, bên trong chứa 0,21 gam nghi Heroine.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 gói được gói bên ngoài bằng mảnh giấy bạc màu vàng, mở bên trong có các cục chất bột màu trắng đục dạng nén nghi Heroine.

Tại biên bản mở niêm phong xác định khối lượng lấy mẫu giám định chất ma tuý; niêm phong mẫu giám định và niêm phong vật chứng, đồ vật tài liệu còn lại hồi 13 giờ 35 phút, ngày 01/8/2025 xác định: Khối lượng vật chứng thu giữ của Quàng Văn N là: 0,21 gam nghi Heroine.

Tại bản Kết luận giám định số: 774/KL-KTHS ngày 07/8/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận: Vật chứng gửi giám định thu giữ của Quàng Văn N gửi giám định có tổng khối lượng 0,21 gam là chất ma tuý: Loại Heroine.

Bản Cáo trạng số: 33/CT-VKSKV2 ngày 08 tháng 9 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 2 - Điện Biên, tỉnh Điện Biên truy tố bị cáo Quàng Văn N về tội: *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo quy định tại Điểm c Khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2025.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 2 - Điện Biên giữ quyền công tố luận tội: Vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Quàng Văn N cả về tội danh và điều luật áp dụng. Đồng thời, đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng Điểm c Khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2025, Điểm s Khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Quàng Văn N từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù về tội: *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng Điểm a, c Khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điểm a, c Khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu, tiêu hủy 0,15 gam Heroine hoàn lại sau khi giám định.

- Tịch thu, tiêu hủy 01 mảnh giấy bạc màu vàng.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; Bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, không tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát. Lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo sớm về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Xét hành vi của bị cáo Quàng Văn N bị truy tố thấy rằng:

Hồi 09 giờ ngày 01/8/2025, tổ công tác Công an xã Thanh An, tỉnh Điện Biên làm nhiệm vụ tại khu vực đường thuộc Bản C , xã Th A, tỉnh Điện Biên, phát hiện, bắt quả tang Quàng Văn N có hành vi tàng trữ trái phép trên người 0,21 gam Heroine, mục đích để bản thân sử dụng.

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay hoàn toàn phù hợp với tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Quàng Văn N đã phạm vào tội: *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo Điểm c Khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2025.

Tại Điểm c Khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2025 quy định: *"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 05 năm:*

... c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, Ketamine, Fentanyl, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam".

Như vậy, bản Cáo trạng truy tố đúng người, đúng tội, đề nghị của Viện Kiểm sát phù hợp, HĐXX chấp nhận.

[2]. Về tính chất, mức độ phạm tội: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội và thuộc trường hợp nghiêm trọng, bị cáo phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp và là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, hành vi đó đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, làm ảnh hưởng đến trật tự trị an, an toàn xã hội trên địa bàn xã Thanh An nói riêng, tỉnh Điện Biên nói chung. Vì vậy, hành vi của bị cáo phải bị xử lý nghiêm minh trước pháp luật.

[3]. Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo: Bản thân bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 của Bộ luật Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi, vi phạm của mình. Nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo Điểm s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[4]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[5]. Về hình phạt chính: Căn cứ vào tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và nhân thân của bị cáo như đã phân tích ở trên. Hội đồng xét xử chấp nhận đề xuất của đại diện Viện kiểm sát về hình phạt chính là hình phạt tù có thời hạn để cải tạo, giáo dục đồng thời để cai nghiện bị cáo trở thành công dân sống có ích cho gia đình và xã hội.

[6]. Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại Khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2025 quy định: *"Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản",* do đó, bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy nghề nghiệp bị cáo làm nông nghiệp, hoàn cảnh gia đình bị cáo rất khó khăn, là đối tượng nghiện chất ma tuý nên không có điều kiện để thi hành án. Vì vậy, Hội đồng xét xử xét thấy không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo như đề nghị của Kiểm sát viên là phù hợp.

[7]. Về vật chứng vụ án: Gồm 0,15 gam Heroine hoàn lại sau giám định là chất thuộc Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành; 01 mảnh giấy bạc màu vàng là vật không còn giá trị sử dụng cần tịch thu, tiêu hủy toàn bộ theo quy định tại Điểm a, c Khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điểm a, c Khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[8]. Các vấn đề khác: Đối với người đàn ông dân tộc Thái, khoảng 40 tuổi, bị cáo khai là người đã bán ma tuý cho bị cáo ngày 01/8/2025 tại khu vực đầu Bản C , xã Th A, tỉnh Điện Biên, do bị cáo không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể, nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xác minh làm rõ, vì vậy không đề cập xử lý trong vụ án này. HĐXX không xem xét.

[9]. Về án phí: Căn cứ vào Khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Quàng Văn N phải chịu 200.000đ *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ Điểm c Khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2025; Điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự;

Tuyên bố: Bị cáo **Quàng Văn N** phạm tội: *"Tàng trữ trái phép chất ma túy".*

Xử phạt bị cáo **Quàng Văn N 03** (Ba) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ ngày 01/8/2025.

2. Về vật chứng vụ án: Căn cứ Điểm a, c Khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điểm a, c Khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Tịch thu, tiêu hủy 0,15 gam Heroine hoàn lại sau giám định.

- Tịch thu, tiêu hủy 01 mảnh giấy bạc màu vàng.

Vật chứng đã được niêm phong và bàn giao sang Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 2, tỉnh Điện Biên theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản vào hồi 15 giờ 20 phút ngày 08/9/2025 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Điện Biên và Phòng Thi hành án Dân sự Khu vực 2 - Điện Biên.

3. Về án phí: Căn cứ vào Khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Quàng Văn Nan phải chịu 200.000đ *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

4. **Về quyền kháng cáo**: Căn cứ vào Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 25/9/2025)./.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- VKSND Khu vực 2 - Điện Biên;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- TAND tỉnh Điện Biên;
- CA tỉnh Điện Biên (PC04; PV06);
- Phân trại tạm giam Mường Thanh;
- Phòng THADS KV2 - ĐB;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VP.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thanh Giang